

Số: 313/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X – HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/8/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 266/2025/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1989;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số C Hẻm F Đ, phường K (phường P, quận Đ cũ), Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 034189001402 cấp ngày 25/4/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1987

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số C Hẻm F Đ, phường K (phường P, quận Đ cũ), Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 034087002369 cấp ngày 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình vào ngày 05/3/2011.

Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận và sống hạnh phúc. Tuy

nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi gây tổn thương cho nhau, vợ chồng đã cố gắng sửa chữa nhưng cuộc sống ngày càng căng thẳng, mệt mỏi. Mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, hai bên gia đình đã khuyên can và hòa giải nhiều lần nhưng không được.

Hiện nay anh chị thấy quan hệ của hai vợ chồng không còn hạnh phúc, tình trạng mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không thể đạt được.

Nay anh chị xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia H (N), sinh ngày 29/3/2013; cháu Nguyễn Gia P (N), sinh ngày 11/7/2016. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận để chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia P, anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: (gồm động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L thỏa thuận **chị Phạm Thị L** tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L 02 con chung là cháu Nguyễn Gia H (N), sinh ngày 29/3/2013 và cháu Nguyễn Gia P (N), sinh ngày 11/7/2016. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh B, chị L để chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia P, anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh B và chị L cho đến khi có yêu cầu hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh B, chị L được quyền đi lại, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.
- **Về nợ**: Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị L thỏa thuận để chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004597 ngày 18/8/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Quân